

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



NGU'Ò'I BẠN GIANG HỒ

Số 57

VƯƠNG THANH dịch thuật

12-11-42

Mỗi số 0\$15 3 tháng 1\$90 6 tháng 3\$75 — cả năm 7\$50

Mandat gửi 0. VŨ BÌNH LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN. Hanoi

TRUYỀN BÁ

- 39 — *Lên giới của Trúc-Khê*
- 40 — *U Tắm của Tô-Hoài*
- 41 — *Tiên trong giếng thần của Thâm-Tâm*
- 42 — *Hiền của Ngọc-Giao*
- 43 — *Vàng của Thanh-Châu*
- 44 — *Ba bà chúa của Tô-Hoài*
- 45 — *Đuôi ươi giữ ống của Thâm-Tâm*
- 46 — *Mưa gia cát của Lê Văn-Trương*
- 47 — *Cô Tiên của Ngọc-Giao*
- 48 — *Chó với mèo của Tô-Hoài*
- 49 — *Trịnh Khả của Thâm-Tâm*
- 50 — *Ông Hồ của Trúc-Khê*
- 51 — *Tấm lòng vàng của Nguyễn-công-Hoan*
- 52 — — II. —
- 53 — *Kalani của Phạm Ba-Đại*
- 54 — *Ba anh em của Tô-Hoài*
- 55 — *Người giao chỉ của Vương Thanh dịch*
- 56 — *Một người mẹ của Hữu Mai*
- 57 — *Người bạn giang hồ của Thâm-Tâm*

Số 58 ra ngày 19-11-42

THẮNG BỜM

Đây không phải Thăng Bờm ngày xưa có con chim dôi mồi mà khắp chợ thì quê vẫn hát. Thăng Bờm của Ngọc Giao viết trong Truyền Bá số 58 ra ngày 19-11-42 là một Thăng Bờm tân thời, Thăng Bờm đi đánh giầy tây và bán báo; nhưng cái đời của nó ly kỳ chẳng kém cái đời của thăng Bờm ngày xưa chút nào — có khi hơn là khác.

Các bạn! hãy đọc Thăng Bờm của Ngọc Giao và các bạn sẽ thấy rằng ở đời này cái đáng quý không phải là tiền bạc, nhưng là cái tình ở với nhau.

Bờm sẽ cho các bạn thấy một gương sáng về tình mẫu tử, và Bờm và Bìn sẽ là cái kiểu mẫu về tình bè bạn cho các em theo lấy mà bắt chước.

NGU'ÒI BẠN GIANG HỒ

I

THỦY đau đớn, lo lắng vô cùng : cha cậu ốm nặng không còn hy-vọng gì cứu chữa được nữa. Trong chiếc phòng nhỏ chỉ trổ chòi có hai cha con. Ngọn đèn để ở bàn gần tắt vì cạn dầu. Đêm mỗi lúc một khuya.

— « Thủy, con là một người con chí hiếu, Chúa sẽ giúp đỡ con trên bước đường đời ». Người ốm chỉ nói được bấy nhiêu nhời, mở to cặp mắt lơ mờ nhìn con, buông một tiếng thở dài rồi chết.

Thủy òa lên khóc, cậu không còn một ai là người thân thích nữa, không cha, không mẹ, không anh, không em. Quỳ bên giường, cậu cúi hôn tay người cha giá ngất ; nước mắt giàn giụa. Nhưng sau cùng mệt nhọc quá, vì bao đêm phải thức, cậu gục đầu xuống thành giường ngủ thiếp đi.

Thủy mơ một giấc mơ lạ lùng. Cậu trông thấy mặt giời và mặt giăng nghiêng xuống trước mặt cậu ; cậu thấy cha cậu sống lại, khỏe mạnh như xưa, cất tiếng cười giòn-giã, hết như tiếng cười khi cha cậu đang vui vẻ, lúc còn sống. Một thiếu nữ xinh đẹp, mang một chiếc vòng vàng trên mớ tóc dài, đen nhánh, giơ tay về phía cậu, và cha cậu cất tiếng nói :

— « Con trông đây là người vợ của con, không một ai trên quả đất này đẹp hơn được nữa ». Thủy giật mình tỉnh dậy, trong phòng không có một ai ngoài cậu và xác người cha.

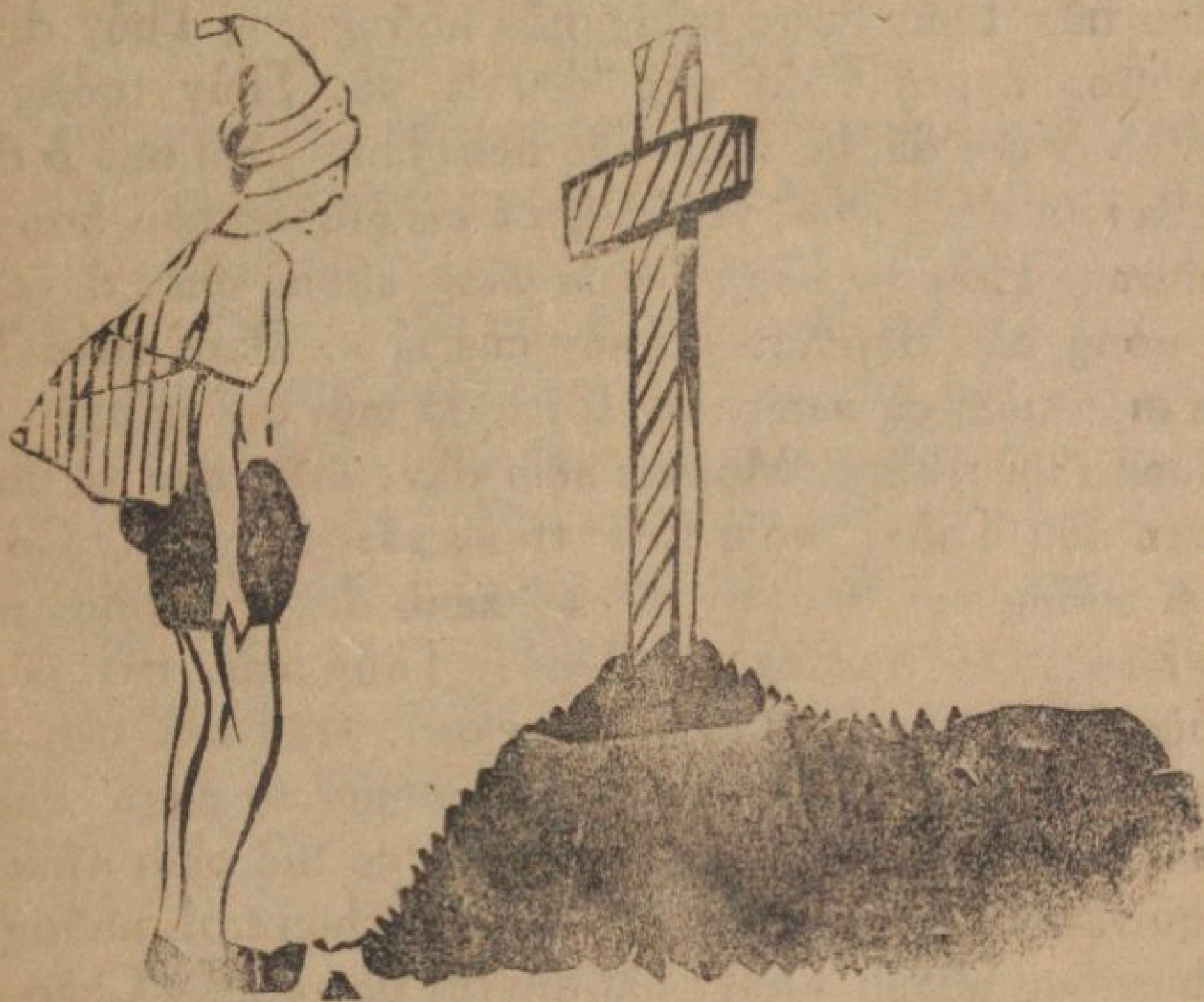
Hai hôm sau mới đưa ma. Thủy như người mất hồn, bước chậm chạp theo sau linh cữu. Chiếc quan tài đã hạ huyết và người ta đã súc đất đồ lên trên. Thủy nghiêng mình còn trông thấy một góc hòm, nhưng một xéng đất nữa tung xuống, cậu không còn trông thấy gì nữa. Sự đau đớn thắt chặt lấy lòng Thủy, cậu tưởng tim cậu tan vỡ. Những người đi đưa đứng xung quanh mồ, cất tiếng hát một bài đạo ; điệu hát buồn làm cậu khóc nức nở, cậu khóc mãi ; nước mắt làm dịu dần nỗi đau khổ của cậu. Mặt trời gọi ánh nắng sắc sỡ qua những chùm lá xanh non như nhũ : « Cậu Thủy, cậu không nên phiền muộn. Cậu trông xem giới đẹp biết bao ; cha cậu ở trên ấy, đang cầu nguyện với đức Chúa cho cậu được sung sướng, đời cậu tràn đầy hạnh phúc ».

Thủy tự nói với mình : « Ta phải ăn ở làm sao cho xứng đáng là một người, để rồi đây, ta cũng được lên thiên đàng sống cạnh cha ta. Còn hạnh phúc gì hơn khi hai cha con gặp nhau ». Biết bao nhiêu chuyện, ta kể cho cha ta nghe, còn cha ta sẽ chỉ cho ta biết những cái đẹp ở trên giới, và giảng cho ta hiểu như ngày cha ta dạy ta khi người còn sống. Biết bao vui sướng, hai cha con ta cùng thấy ! » Và cậu bày ngay lấy cảnh hội họp, mỉm cười qua những giọt nước mắt còn lăn trên má. Những con chim vẫn cất tiếng hót, vui vẻ như mọi ngày, mặc dầu chúng nó chứng kiến đám ma. Chúng nó không biết rằng : cái ng ròi vừa bị chôn, đang ở trên thiên đàng và có những chiếc cánh hết sức to và đẹp hơn bộ cánh của chúng sao ? Nhưng vì có, mà làm

cho chúng vui. Bỗng chốc đàn chim cất cánh bay cả trong không, Thủy cũng muốn bay như chúng nó.

Sua đuổi những ý nghĩ hão huyền, Thủy về nhà, tự làm lấy một cây thập ác để giồng trên mộ người cha yêu. Buổi chiều, cậu mang ra nghĩa địa Núi mồ, Thủy thấy những bó hoa rất đẹp xếp ở trên. Đó là những bó hoa của những người lân cận, mang ra phúng người bạn mà họ rất yêu quý.

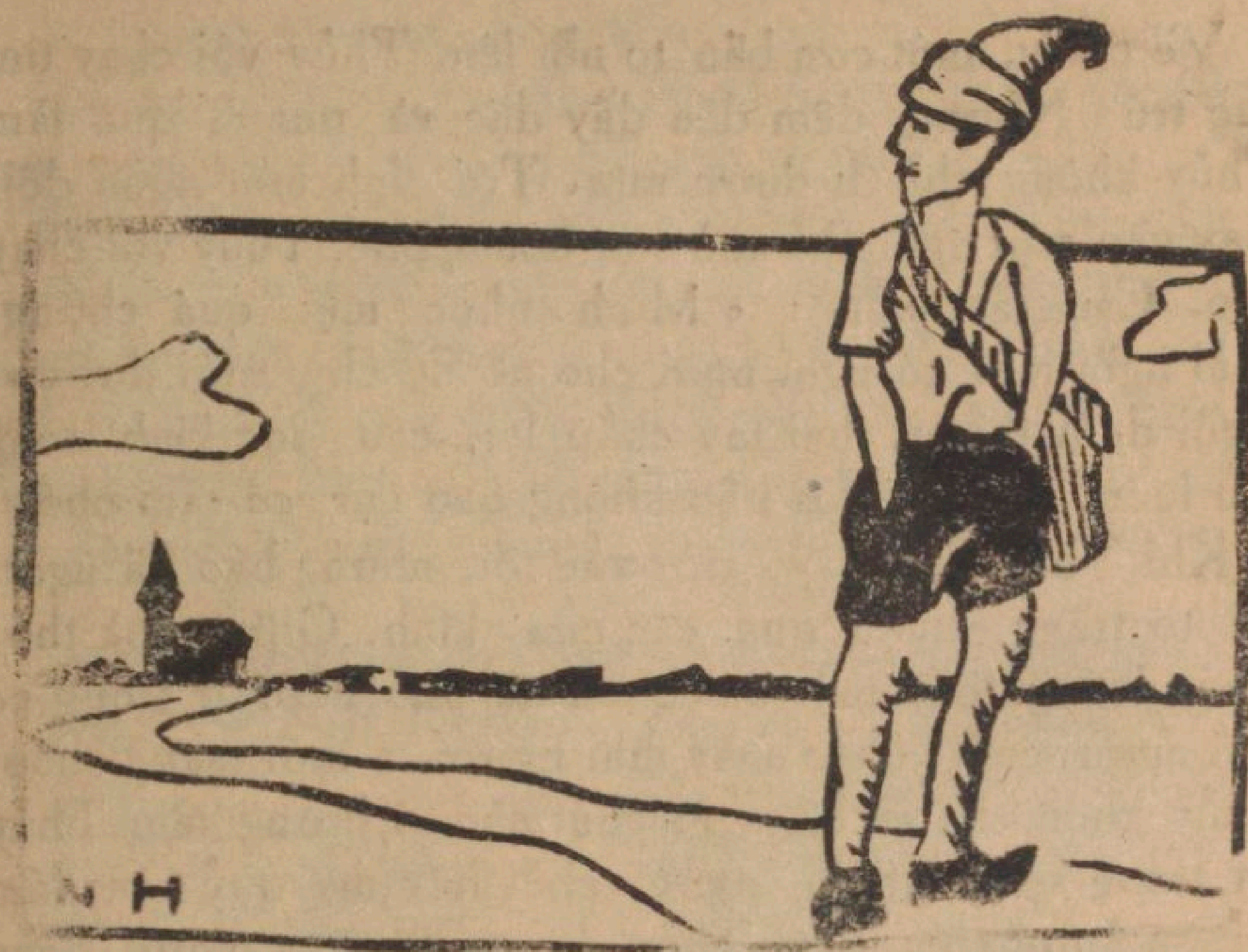
Tảng sáng ngày mai, Thủy gói ghém hành lý lại trong một chiếc bọc con, và bỏ vào ví ở thắt lưng da. Tất cả gia tài của cậu, độ năm mươi đồng écus và vài đồng xu. Với số tiền ấy Thủy định du lịch hết nước này sang nước khác. Trước khi khởi hành, cậu còn ra nghĩa địa một lần nữa, quì trước mồ cha lâm râm khấn và nói : « Vĩnh biệt cha yêu ». Thủy đi qua cánh đồng.



Thủy đeo khăn gói đứng trước mộ cha từ biệt.

Tất cả những bông hoa nở từ đêm và đọng sương, tươi tắn trước ánh mặt trời, hơi rung rinh trên cành như chào đón Thủy và chúc Thủy chóng trở về. Thủy quay nhìn một lần cuối ngôi nhà thờ cũ, nơi mà chủ nhật nào Thủy cũng theo cha tới để nghe giảng kinh. Trên cao, nơi gác chuông, cậu trông thấy thằng bé ở nhà thờ, thò cái đầu đội chiếc mũ đỏ qua khung cửa nhỏ. Chú bé giơ tay che mắt, chắn ánh nắng mặt trời, để trông rõ ngoài xa. Thủy gật đầu làm dấu hiệu chào. Chú bé như nhận được Thủy, giơ chiếc mũ đỏ ra vẫy, tay áp vào ngực và ném theo Thủy những cái hôn gửi nơi đầu ngón tay để tỏ lòng thân thiết của nó với Thủy và chúc cho Thủy ra đi được may mắn.

Thủy lại bắt đầu đi, trong óc luôn nghĩ tới cảnh đẹp để mà Thủy sẽ được trông thấy. Thủy tiến, tiến mãi. Không có lần nào Thủy đi xa như lần này. Đây là lần đầu tiên Thủy được trông thấy những làng Thủy đi qua. Những người Thủy gặp đều lạ cả. Thủy tưởng như mình ở nơi đất lạ. Đêm đầu tiên Thủy phải ngủ ở đồng, trên một đồng rơm, vì không có cái giường nào hơn nữa, nhưng Thủy tự bảo: « Vua cũng không chắc đã có cái giường nào đẹp hơn cái này của ta ». Dưới chân Thủy là một thảm cỏ xanh rờn. Cách đó một quãng ngắn, một dòng suối rì rầm. Một cái nệm dày, mềm mại và thơm; trên đầu Thủy, vòm trời trong vắt đầy sao. Có một cái buồng ngủ nào có thể xo xánh được với nơi này? Những cây hoa dại như mời Thủy ngủ, tiết ra một mùi thơm dịu lạ. Trăng treo cao, trên nền trời xanh làm đèn cho Thủy. Người ta không sợ ngọn đèn ấy làm cháy cái nệm bằng rạ. Thủy có thể bình tĩnh mà ngủ và trở dậy khi mặt trời đã ló ở chân trời, những đàn chim bay quanh Thủy, kêu díp dít như gọi: « Chào cậu, nào, cậu dậy đi, mau, mau, nhanh lên. »



*Thủy đi một quãng còn ngoài trông
ngọn tháp nhà thờ.*

Thủy nghe thấy tiếng chuông ở làng lân cận. Đó là ngày chủ nhật. Những người nhà quê hiền lành, từ khắp ngã, kéo về phía nhà thờ. Thủy cũng theo họ và tưởng như mình đang ở chốn cũ. Nhiều ngôi mộ, cỏ mọc um lên làm Thủy nghĩ đến năm mồ của cha rồi ít lâu nữa cũng sẽ bị cỏ bao bọc, che lấp đi bởi Thủy không có ở đó để săn sóc và chăm nom cho các cây hoa được sống. Thủy liền quỳ xuống nhờ các cây cỏ xấu, dựng lại những cây thập ác bằng gỗ, treo lại những vòng hoa mà gió làm rơi xuống đất. Thủy vừa làm vừa nghĩ: « Có lẽ cũng có người đang sửa lại mộ cha ta như ta đã dọn dẹp cho những người chết bị bỏ quên ở nơi này ».

Một người ăn mày chống hai cái nạng đứng ở ngoài cửa nghĩa địa. Thủy ra cho người ấy tất cả xu trong túi rồi lại bắt đầu đi.

Về chiều, một cơn bão to nổi lên. Thủy vội chạy tìm chỗ trú. Nhưng đêm đến dấy đặc và nhanh quá làm Thủy không thể đi được nữa. Tới đỉnh một ngọn đồi, may gặp một ngôi nhà thờ con hoang phế, Thủy vội chạy vào. Cậu lẩm bẩm : « Mình nhọc mệt quá chừng, phải ngồi một xó nghỉ ngơi cho nó dễ chịu mới được ». Ngồi duỗi thẳng, hai tay chấp lại, cậu đọc kinh xong ngủ luôn. Ngoài trời bão không bao giờ có sấm chớp.

Khi Thủy tỉnh dậy, trời vẫn tối, nhưng bão đã ngớt, vài tờ trắng xuyên qua các cửa kính. Giữa nhà thờ, Thủy trông thấy một cái quan tài mở nắp, ở trong có một người chết, chắc ngày mai người ta mới mang chôn. Thủy không hề sợ hãi một chút nào vì lương tâm Thủy rất trong sạch, không người chết hay ma quỷ nào dám tới ám ảnh, trêu ghẹo Thủy được. Những người đáng sợ là những người độc ác trông đám người sống. Ngay khi đó có hai người vào nhà thờ. Chúng lần tới phía quan tài sắp sửa kéo người chết dậy, bàn mang vứt ra ngoài đường thì Thủy đã lại bên họ mà kêu lên :

— Các anh định làm gì ? Các anh muốn phạm vào một việc vô nhân đạo đó ư ? Vì Chúa Trời, các anh hãy để cho cái xác ấy được nằm yên trong chiếc quan tài của nó ».

Hai người lạ gắt lên :

— « Hừ ! Cậu bé biết gì ! Cái người này, hắn lừa dối chúng tôi, hắn vay tiền và không trả, nay chúng tôi không còn cách gì lấy được nên chúng tôi phải trừng phạt nó, cho nó chết cũng không yên.

— Tôi chỉ có năm mươi đồng écus, cả gia tài của tôi đó, nhưng tôi cũng cho các anh cả. Song các anh phải hứa với tôi là để người chết được yên tĩnh. Tôi còn trẻ, nhờ Chúa, tôi có thể kiếm tiền không khó khăn gì cho lắm.

— Chúng tôi bằng lòng lắm.

Hai người giơ tay nhận tiền và quay trở đi, cất tiếng cười vang về cái tính dễ dãi của cậu bé.

Thủy để lại xác người chết cho ngay ngắn vì hai người kia đã lòi ra quá nửa; sau khi đọc kinh cầu nguyện cho người ấy, cậu cũng đi n ay, coi bộ rất bằng lòng.

Thủy phải đi qua rừng. Trời vẫn tối. Ánh trăng đan trên chòm lá. Những chỗ sáng, cậu trông thấy một bầy tiên bé chút xíu, nhảy múa rất vui vẻ, họ không làm bận



*Thủy trông thấy một bầy Tiên bé chút
sìu đang nhảy múa...*

gì tới Thủy cả vì họ biết Thủy rất tốt và lại còn là người con chí hiếu nữa. Bầy tiên ấy không bao giờ để cho người tàn ác trông thấy. Một vài người chỉ cao bằng ngón tay, những bộ tóc hung hung lại dài hơn người và cài bằng những chiếc lược vàng. Cứ hai người một, họ rún-rẩy trên những cây cỏ cao hay trên các lá cây. Thỉnh thoảng một giọt sương lăn xuống đất làm nghiêng lá cỏ, những cặp tiên mất thăng bằng, ngã xuống đất, làm cho những cặp khác cất tiếng cười um. Bầy tiên hát rất du dương, Thủy nhận được những điệu quen mà mẹ cậu đã ru cậu ngủ hồi còn bé. Dưới quyền sai khiến của một vị chúa tiên, những con nhện to với những đai bạc trên đầu, đang dệt một cái cầu treo ở đầu cây này sang đầu cây khác. Vài giọt sương đọng lại ở giữa một tấm võng ngự cũng bằng tơ nhện, lóng lánh như những tấm gương phản chiếu ánh trăng. Trò chơi kéo dài mãi tới khi mặt trời mọc, bầy tiên lần chón khắc nơi và ẩn ở trong các nụ hoa. Một đợt gió thổi tới và cuốn cả những màn tơ, cầu, võng. Thủy bấy giờ mới ra khỏi rừng. Bỗng đằng sau một tiếng người gọi :

— « Ê ! này cậu, cậu đi đâu vậy ? »

Thủy dừng lại đáp :

— Tôi đi phiêu lưu. Tôi mồ côi cả cha lẫn mẹ lại nghèo nàn ; nhưng tôi tin có Chúa giúp tôi ».

— Tôi cũng là khách giang hồ đây, cậu có muốn tôi cùng là bạn đồng hành không ?

— Tôi rất vui lòng. À, tên tôi là Thủy, Lê-Thủy, còn tên bạn là gì ?

Người bạn cười đáp :

— Tôi là Trần-Hiếu.

Hai người cùng đi. Cả hai cùng tốt và can đảm, nên họ thành bạn thân ngay. Thủy nhận thấy người bạn lạ

biết hơn mình nhiều lắm. Người ấy đã đi rất nhiều nơi và kể cho Thủy nghe nhiều điều quan hệ mà người ta cần phải biết.

Mặt trời lên cao. Hai người bạn ngồi xuống gốc cây giờ lương khô ra ăn. Lúc ấy một bà già đi lại. Bà lão rất già, đi cúi gập xuống, tay chống một chiếc gậy, trên lưng mang một bó củi khô mà bà vừa nhặt ở trong rừng. Trong cái bị của bà, thò ra ngoài ba chiếc đũa dài, mỏng, tết bằng một thứ cây dai và những cành liễu. Tới bên hai người bộ hành, chân vấp phải hòn đá, bà bị ngã và thốt ra một tiếng kêu đau đớn. Tội nghiệp, bà ấy gãy hẳn mất một chân. Thủy chạy vội lại sốt sắng, khiêng bà lão về nhà bà ta. Nhưng Hiếu đã mở va-li cầm một cái lọ ra mà nói :

— « Này bà lão, tôi có thứ thuốc nước này chữa lành chân cho bà được ngay, và bà có thể một mình trở về nhà, không cần người dìu dắt, nhưng bà phải trả ơn tôi bằng ba chiếc đũa ở trong cái bị của bà ? »

— Trời ơi, người bắt ta đền ơn một cách đắt quá. Bà lão vừa trả nhời, vừa lắc đầu một cách kỳ dị. Bà có vẻ luyến tiếc ba chiếc đũa lắm, nhưng không chịu nổi đau cái chân lại què nên bà phải đành lấy ở bị ra đưa. Hiếu liền một thứ nước xoa chân cho bà lão. Bà dậy được ngay và bước đi có vẻ chắc chắn hơn trước. Thủy nhìn bạn kính phục, không ngờ bạn lại là ông thầy thuốc giỏi và hỏi :

— Anh định dùng mấy chiếc đũa này làm gì ?

— Đây là những cái roi xinh xắn, mà tôi ưa thích lắm. Tôi cũng không hiểu dùng làm gì nữa. Nhưng rồi anh còn thấy ở tôi nhiều cái lạ hơn nữa, anh tập cho quen với tính của tôi đi.

Hai người đi được một quãng khá dài, bỗng Thủy chỉ tay nói :

— Anh trông kia, ở chân đồi, những đám mây to quá, che kín cả góc trời.

— Không phải mây đâu, đó là những quả núi rất cao mà anh chưa bao giờ trông thấy. Khi lên được tới đỉnh những đám mây kia còn phải ở dưới, và người ta có thể nhận thấy tất cả những xứ mà chúng ta đã đi qua.

Muốn tới chân núi, phải đi hết một ngày đường, mà trông như chỉ phải đi có một quãng ngắn. Càng lại gần, hai người càng nhận rõ những rừng thông tối đen chạy đến chân mây và những tảng đá to hơn những cái nhà thờ lớn. Muốn vượt qua những chỗ ấy thật là khó khăn. Hai người liền tìm vào cái ngôi quán, nghỉ ngơi, dưỡng sức để bốn cái chân còn phải làm việc nhiều ngày mai.

Trong căn phòng rộng giữa quán có rất nhiều người tụ họp vì vừa có một người tới đó sắp diễn trò múa rối. Người xem đứng lại thành vòng. Khi ấy, một anh hàng thịt lợn to béo, chen mọi người để chiếm lấy một chỗ dễ xem nhất. Một con chó to, đi theo sau, đứng cạnh chủ và cũng chăm chú nhìn lên sân khấu như mọi người.

Trò bắt đầu khai diễn. Đó là vở hài kịch lý thú tưởng chừng một ông hoàng, một bà chúa, ngự trên ngai vàng, khoác những cái áo quàng bằng nhung dài lượt lượt. Những con búp bê với những con mắt bằng thủy tinh — đó là những người hầu — đứng ở cạnh cửa ra vào luôn luôn mở ra và đóng lại, để cho không khí và gió mát được luân chuyển vào cung.

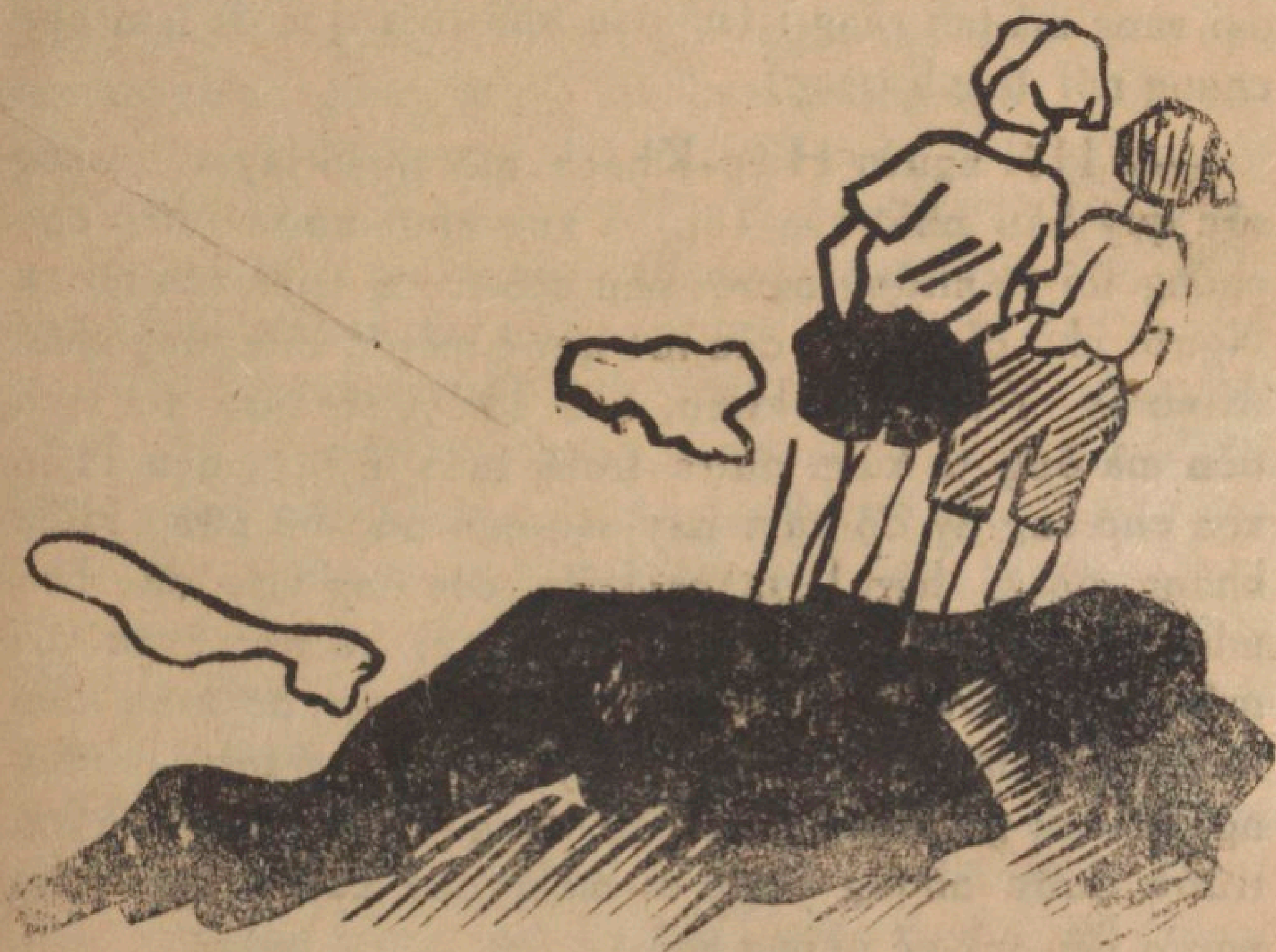
Thật là một vở hài kịch hoàn toàn, khán giả reo cười luôn luôn. Tới khi bà chúa đứng dậy để trở vào trong, anh hàng thịt quên, bỏ lỏng cổ con chó. Nó liền nhảy lên sân khấu, nhảy vào giữa những người múa rối, và

cắn vào người bà chúa. Người ta nghe thấy tiếng rắc rắc : con búp bê đóng vai bà chúa đã bị rơi mất đầu.

Người chủ những con búp bê thất vọng vô cùng : đó là con búp bê đẹp nhất của ông. Vỡ kịch vì thế mà kết liễu, mọi người đều giải tán. Hiếu lúc ấy lại gần người chủ bảo rằng :

— Tôi chữa lành giùm hộ ông bà chúa.

Và y lấy chút dầu đã chữa khỏi chân cho bà lão rà mà xoa cho con búp bê. Tài tình quá ! Bà chúa liền ngay cái đầu và nhất là có thể cử động nhảy múa một mình, không phải người kéo dây nữa. Người ta có cảm tưởng đó là cô bé lùn xinh xắn, chỉ khác là không biết nói như người mà thôi. Người chủ sung sướng quá ! Cả một cái gia tài to lớn ! một con búp bê nhảy múa



Thủy và Hiếu đứng trông bốn phía

một mình ! Một sự lạ mà người ta chưa từng thấy từ khi có tiên giáng xuống trần.

Hồi nửa đêm, khi mọi người trong quán đang yên giấc, họ chợt tỉnh dậy, vì những tiếng thở dài, những tiếng rên rĩ và nhà những tiếng khóc nức lên. Mọi người đều trở dậy xem chuyện gì xảy đến. Những tiếng đau đớn phát ra ở trong gian nhà hát nhỏ. Người chủ chạy vào mở chiếc dương đưng những người múa rối ; trong dương, nào vua, chúa, quần thần, thị vệ, người ở, tướng cướp nằm ngổn ngang chận cả lên nhau, không còn thứ tự gì nữa. Chính những nhân vật ấy kêu khóc thảm thiết. Những con mắt bằng sứ lòi ra ngoài vì khóc nhiều quá, chúng kêu xin người ta xoa chúng bằng nước phép như bà chúa để chúng có thể tự cử động được. Còn bà chúa cũng quỳ xuống, hai tay dâng chiếc đai vàng mà nói rằng : (sự đau khổ thái quá đã làm cho chúng nói thành tiếng).

— « Hỡi người Hiệp-Khách, hãy nhận lấy vật trang sức quý báu nhất của tôi, và xoa chút nước phép cho chồng tôi và những người hầu cận trong triều của tôi. » Người chủ cảm động đến rớt nước mắt vì tấm lòng chân thành ấy. Y hứa với Hiếu, bạn Thủy, sẽ dâng hết sạch tiền mà ông ta kiếm được trong tuần lễ này, nếu Hiếu xoa cho ông ấy độ năm hay sáu con búp-bê nữa. Hiếu không đòi gì hơn là thanh kiếm của ông vua đeo bên mình. Người chủ vội tháo đưa ngay, và tức khắc với một chút nước phép, mười hai con búp bê xinh đẹp nhất đã đứng dậy được và nhảy múa một mình. Những người con gái khéo léo nhất cũng không có thể bắt trước được những bước đi mềm dẻo của chúng. Mọi người đều trở về phòng ngủ.

Sáng, Thủy và Hiếu lên đường ; hai người cùng ra

sức trèo núi, xuyên qua những khu rừng hết sức rộng. Đỉnh núi cao quá đến nỗi những cái gác chuông trông chỉ như những quả xanh ẩn trong chùm lá. Trước mặt hai người là một khoảng rộng mênh mông, Thủy tưởng như mình trông thấy cả quả đất. Ánh nắng ấm tràn lan khắp bầu trời xanh, trong vắt. Những tiếng kèn của những người đi săn luôn luôn vang rộ lên khắp núi. Phong cảnh như một bài thơ tuyệt đẹp. Thủy không ngừng được sự sung sướng cất tiếng kêu to : « Hỡi Thượng-Đế, chúng tôi biết làm thế nào để ghi rết trong hai tay tất cả những cái lạ mà Người cho chúng tôi được ngắm. »

Còn Hiếu chấp hai tay lại, miệng lâm râm đọc kinh. Cả hai, ngây người ra để trông, để ngắm, những tỉnh, những rừng, những cánh đồng xanh ngắt lút ngập ánh sáng. Một điệu nhạc hết sức êm vang đâu trên không. Hai người ngừng đầu trông, cùng nhận thấy một con bạch-ngà đang bay lượn, hót luôn không ngớt. Dần dần những tiếng du dương yếu đi, sau cùng tắt hẳn : con bạch-ngà đầu giấu trong cánh, bay xuống từ từ và rơi ngay dưới chân hai người. Con chim rất to, rất đẹp đã chết. Hiếu cất tiếng nói :

— Trời! Những cái cánh mới đẹp sao, một màu trắng muốt. Này anh trông, cánh chim có rộng không? Tôi phải cắt lấy mới được. Lấy thanh kiếm của ông vua búp bê ngày hôm qua, tôi đã chẳng khôn ngoan là gì.

Với hai nhát của thứ khí giới rất sắc đó, bạn Thủy đã cắt xong hai cái cánh, gấp bỏ ở va-ly. Sau khi vượt qua chặng núi và qua bao nhiêu xứ, hai người nhận thấy tự dưng xa một tỉnh vô cùng vĩ đại. Hiếu và Thủy đếm được đến trăm tòa lâu đài, trên mái lóng lánh trắng xóa, lợp toàn bằng bạc khối. Ở giữa tỉnh là một cung điện của vua ở, mái bằng vàng.

II

THUY và Hiếu không muốn vào ngay trong tỉnh vội. Họ dừng lại trong một chiếc quán bên đường, sửa soạn lại quần áo vì hai người như thấy thẹn bước vào một tỉnh quá lộng lẫy mà lại mang theo cả cát bụi dọc đường. Chủ quán kể chuyện cho họ nghe : « Vị vua của nước chúng tôi rất tốt, không có bao giờ Ngài nổi làm hại ai. Nhưng còn công chúa Vân-Trung, con của Ngài thì thật là một con yêu tinh ! Ông giỏi quả gieo ách cho chúng tôi ! Công chúa rất đẹp, không có một người con gái nào trong nước này đẹp bằng ; nhưng tai hại thay cái sắc đẹp ấy lại đôi với một tâm hồn đen tối. Vì nàng mà bao nhiêu vị hoàng-tử anh dũng không phải thiệt mạng. Nàng cho phép từ con vua cho tới đứa ăn mày đều được phép tới cầu hôn cùng nàng, nhưng phải đoán trúng ba lần một vật gì mà chợt nghĩ thầm trong óc. Nếu đoán đúng cả, người ấy sẽ được lấy nàng và lên ngôi báu kế vị sau khi đức vua băng hà.

Trái lại, nếu đoán sai, người ấy sẽ bị xử trảm hay xử giảo ngay lập tức. Đức vua rất đau lòng vì tính độc ác của con, nhưng ngài không sao mà ngăn cấm được, vì ngài đã cho con toàn-quyền làm sao cho chóng kén được người chồng đáng làm phò-mã.

Biết bao nhiêu hoàng-tử trẻ, đẹp, can đảm, từ bốn phương kéo tới, nhưng không một ai có thể đoán trúng được lấy một lượt đầu, và cố nhiên không một ai thoát khỏi cái chết. Công chúa không bao giờ lộ một vẻ xót thương.

Nàng thường nói : « Đáng đời cho họ, ai khiến họ tới xin hỏi cưới ta để rồi tự phải hủy mình, sao họ không ở nhà ? »

Cả nước lo buồn. Người đau khổ nhất có lẽ là đức

Vua. Tuần nào ngài cũng cùng với các quan và binh lính quỳ suốt một ngày rông kêu xin Chúa để Người làm dịu lòng độc ác của con.

Nghe xong Thủy thét lên :

— Thật là một nàng công chúa đáng ghê sợ. Người ta phải cho nàng ấy nếm đủ các thứ cực hình, mới mong sửa đổi tính nàng ấy được. Nếu tôi làm vua, tôi sẽ sai lột da nàng.

Ngay khi ấy mọi người nghe thấy tiếng reo hò ngoài phố. Đây là công chúa du hành. Công chúa đẹp quá, đẹp đến nỗi người ta quên rằng, nàng là một con quỷ độc. Người hoan hô chúc tụng nàng, hình như nàng lúc nào cũng chỉ biết làm điều thiện. Tất cả mọi người trong quán đều vội vã chạy ra xem.

Mười hai người gái hầu mặc toàn lụa trắng, tay cầm roi vàng, cưỡi trên những con ngựa đen phi ở quanh nàng. Công Chúa ngự ở trong, một cái bành trên lưng ngựa, trắng như tuyết. Quần áo nàng dệt toàn bằng vàng dát kim cương và ngọc quý. Cái vòng trên đầu nàng sáng ngời như một vị tinh tú to nhất. Áo quàng của nàng thật là một kỳ quan, làm bằng muôn vạn cánh bướm. Nhưng nàng còn đẹp hơn tất cả những đồ trang sức ấy.

Thấy nàng, Thủy đỏ mặt lên. Cậu cảm động đến không thốt ra được một lời. Công chúa giống hệt người cậu mộng thấy hôm cha cậu chết. Thủy nhất định không tin những lời người ta nói xấu công chúa. Rồi cậu tức quá nói to :

— Không có lẽ nào, công chúa lại là một mụ phù thủy tàn ác như người ta tưởng. Với một khuôn mặt hiền lành thế kia, công chúa có đâu lại nỡ làm chết những người không đoán trúng những vật mà nàng nghĩ ? Không có thể nào được. Với lại một cái cơ chắc

chấn là một người ăn mày cũng có quyền hy-vọng lấy nàng. Nhất định ngày mai ta vào cung dự thí. Không một ai có thể ngăn cản nổi ta.

Mọi người nghe thấy vậy, khuyên can Thủy đừng đại dốt mà không tránh khỏi cái số phận như những người trước. Hiếu cũng hết sức can ngăn. Nhưng Thủy tuyên bố :

— Sao cậu cũng sẽ được bình yên trở về.

Sau khi rửa mặt, chải đầu cẩn thận, Thủy đi giầy mặc quần áo, một mình đi vào trong tỉnh, tiến thẳng vào cung gỗ cửa. Ở trong vang ra hai tiếng « Cứ vào ». Thủy mở cửa và nhận thấy đức vua đang đi lại. Ngài cầm trong tay một cây phủ viết và tay kia, cái tay công lý.

Đức vua dẫn người khách lạ vào và khi biết ý-nguyên của khách, Ngài chán nản vung tay một cách đầy thất vọng, để rơi cả cây phủ-viết và chiếc tay công-ly ra sân.

Nước mắt ướt đầm đôi má dấn đeo, ngài kêu lên :

— Hỡi Chúa Trời ! xin hãy buông tha cho một linh hồn đại dốt !

Và quay về phía Thủy, ngài nói tiếp :

— Rồi con lại đến lượt sẽ phải chết như những người khác. Hãy theo ta đi xem những cái đang đợi con.

Ngài dẫn Thủy đi tới khu vườn ngoạn cảnh của công chúa. Ôi kinh khủng ! Người ta thấy hầu hết mỗi cây còn treo lủng lẳng ba hay bốn bộ xương của các hoàng tử xấu số. Khi gió thổi, những bộ xương chạm vào nhau làm nổi lên những tiếng sồn người. Những tiếng ấy đã đuổi sạch các loài chim, không một con nào dám bén mảng tới. Hoa của cây làm bằng xương, còn lâu lâu, làm bình đựng hoa. Chính cái nơi góm ghiếc ấy là nơi công-chúa hay dạo chơi nhất. Đức vua cất tiếng nói :

— Con đã trông rõ chưa ? Con còn muốn tới đây để



Khi gió thổi, những bộ xương chạm vào nhau
thành những tiếng sồn người.

làm giấu cho cái vườn toàn xương người này nữa không ? Con hãy tránh đi, trốn xa cái nơi ghê sợ này đi. Còn nếu con không kể tới mạng con, thì ít nhất con hãy thương ta một chút mà đi đi, vì mỗi khi ta thấy một người phải chết, tim ta như bị xé.

Thủy cảm-động vì lòng tốt của vua, cúi hôn tay ngài và nói :

— Xin Đức vua đừng lo ngại, con sẽ không phải chịu chung một số phận như những người này đâu.

Ngay khi ấy công chúa trở về. Đức vua dẫn Thủy vào một gian phòng rộng rãi. Thủy gặp mặt công chúa.

Nàng hơi nghiêng mình chào và truyền thị nữ dâng trà và các thức kẹo. Đức vua mặt rầu rầu. Ngài chẳng ăn, cũng chẳng uống gì cả. Ngài đắm đắm nhìn Thủy một cách thương xót.

Thủy được hẹn ngày mai tới cung. Công chúa ra lệnh thiết lập ban giám quan, và nói với Thủy :

— Nếu người đoán được ý nghĩ đầu của ta, người chỉ may mắn hơn những kẻ trước một chút thôi ; người còn phải đoán hai lần nữa. Nếu không đúng, người cũng sẽ phải giao cho Tử-thần.

Thủy không một chút sợ hãi, vui vẻ nhận lời. Không một ý nghĩ đen tối nào làm cậu rùng mình. Cậu sung sướng vô cùng ; lòng đầy can đảm ; cậu tin tưởng chắc chắn rằng Chúa sẽ giúp đỡ cậu. Nhưng giúp bằng cách nào ? Cậu cũng không biết nữa, và cũng không cần nghĩ tới. Khi cậu ra khỏi cung, trở ngay về quán, vừa đi vừa nhảy nhót như chim.

Khi gặp Hiếu, Thủy khoe tíu tít những được tiếp đãi, mời mọc thế nào và mắt thấy những gì. Cậu kể hết không sót chút gì và không quên nói thêm :

— Ngày mai Thủy sẽ tới đoán ý nghĩ đầu tiên của nàng ấy, Hiếu ơi !

Hiếu lắc đầu, tỏ vẻ lo lắng nói :

— Chúng ta cùng sống với nhau bao nhiêu ngày vui sướng. Ai ngờ, tới nay lại là ngày chia rẽ mãi mãi. Nếu tôi không tự chủ được, có lẽ tôi đã khóc rồi ; nhưng chiều nay là buổi cuối cùng của chúng ta, tôi không muốn làm buồn lòng Thủy. Vậy chúng ta hãy vui lên, rõ vui lên. Ngày mai Thủy ra đi, bấy giờ tôi sẽ tha hồ khóc.

Cái tin có một người cầu-hôn công-chúa đã lan khắp tỉnh. Một cái tang chung. Tất cả các rạp hát đóng cửa. Những hàng bánh trái đều ngừng bán. Các nhà thờ đông kín người. Đức vua cũng xa giá tới. Toàn dân cầu nguyện, nhưng cầu làm sao để người trẻ tuổi ngây dại kia được trúng tuyển. Biết bao nhiêu công-tử học rộng tài cao mà còn phải chết nữa là ...

Tối đến, Hiếu mời Thủy hai cốc rượu và hô :

— Vạn-tuế sự vui vẻ, chúng ta hãy cạn cốc để chúc thọ công chúa.

Uống xong hai cốc rượu, mắt Thủy cứ nhúu lại, dù cố cưỡng, Thủy cũng gục xuống ngủ li bì. Hiếu mang bàn đặt vào giường.

Trời tối hẳn. Hiếu lấy đôi cánh chim bạch-ngà buộc chặt vào vai, tay cầm chiếc đĩa dài nhất của bà lão già, mở cửa sổ, văng mình lên không. Kỳ chưa ! người bạn lạ lòng của Thủy cũng bay được dễ dàng như loài chim. Hiếu bay về phía cung điện và tới nấp sau cửa sổ nơi phòng ngủ của công chúa.

Toàn tỉnh chìm đắm trong yên lặng. Chợt đôi cánh cửa sổ mở, một cái bóng bay ra, khoác áo quàng trắng, mang hai chiếc cánh rộng lớn giống hình cánh rơi, bay về phía một trái núi to ngoài tỉnh. Đó là công-chúa Vân-Trung. Hiếu bay theo sau và cầm chiếc đĩa đánh xuống hết sức mạnh. Gió thổi lộng làm bay tung chiếc áo quàng của công-chúa căng ra như cánh buồm,



Một cái bóng trắng bay ra khoác áo quàng trắng.

— « Mưa đá ! hình như trời mưa đá ! » Công-chúa thốt lên tiếng kêu mỗi lần chiếc đũa giáng xuống. Tuy thế, công chúa chẳng khó chịu chút nào cả, vì nàng yêu đêm bão táp phong ba hơn là những đêm trong vắt.

Tới ngọn núi, công-chúa gõ vào một mỏm đá. Mỏm đá lặn sang một bên với tiếng kêu như sét, nàng bay vào và tảng đá cũng khép lại ngay lập tức, nhưng cũng không kịp Hiếu, lúc này cũng vô hình, bay vào theo. Công-chúa đi suốt một dãy hành lang, hai bên tường phản chiếu một thứ ánh sáng kỳ lạ phát ra bởi những con nhện to nhón chạy ở hai bên rìa.

Cả hai cùng vào tới một gian phòng rộng mà tường thì lát bằng bạc và vàng. Hai bên tay thang, người ta thấy những đóa hoa, hoặc xanh, hoặc đỏ, to như chiếc bát một, nhưng người ta không thể hái được, vì thân cây là những con rắn độc, luôn luôn ngo nguẩy cái đuôi, và nếu nhận kỹ thì những đóa hoa chỉ là ánh lửa phun ra bởi giống bò sát đó. Trần nhà phủ kín bởi muôn vàn giống sâu có tia sáng. Những con giời, cánh xanh

ngắt, bay tứ phía. Quang cảnh như một nơi địa ngục. Giữa phòng là một cái ngai bằng đá quý mang bởi bốn bộ xương ngựa. Chỗ tay ngai chạm ngọc và có những con nhện đỏ rực như than hồng. Hàng mấy tá chuột nhắt, lông đen mượt, đuôi quăn vào nhau làm nệm để dựa lưng. Mặt ngai phủ bằng tơ nhện, lốm đốm những con mồi xanh lóng lánh như như ngọc thạch. Một lão phù-thủy, gương mặt xấu xí vô cùng ngồi ở đấy, tay cầm cây phủ viết. Lão hôn trán công-chúa, kéo nàng ngồi xuống bên cạnh và giơ tay ra hiệu : một điệu nhạc lạ lùng nổi lên. Ban âm nhạc gồm có những con cóc, những con cú, cào cào đen ; mỗi con thốt ra một thứ tiếng, còn những con rắn phun phì-phì để đánh nhịp. Khi ấy, một bầy quỷ lùn tí, đen thui trông rất quái gở ra nhảy múa, đầu đội những chiếc mũ có lửa như ma chơi. Hiếu nấp ở sau ngai nhìn, và lại thấy một toán người ăn mặc hết sức sang trọng đi riệu quanh phòng. Hiếu nhận thấy đấy chỉ là những cán chổi làm thân và những chiếc bập cái làm đầu, mà lão phù-thủy đã làm phép cho cử động được như người. Hiếu vừa xem vừa ngẫm nghĩ : « Những đũa bồ-nhìn này thế mà có ích lắm bởi vì chúng đã làm cho người ta vui mắt. Chúng nó còn hơn gấp bội những kẻ giàu sang, sẵn tiền cha mẹ, chỉ biết ăn tiêu, nịnh hót, không hiểu tới một việc gì, sống chỉ toàn ăn hại xã-hội. »

Khi nhảy xong, công-chúa kể cho lão phù-thủy biết có người tới cầu hôn, và nàng hỏi xem có vật gì để giết được người ấy.

Lão phù-thủy nói :

— Nàng nghe ta dặn đây. Hãy trợn một vật gì hết sức tầm thường ; người ấy sẽ không ngờ tới và cứ tưởng nàng phải nghĩ tới một vật gì hết sức khó khăn để không giả nhời được. Chẳng hạn, nàng hãy nghĩ tới

những chiếc giấy. Ta nhất định rằng người ấy sẽ không ngờ tới. Thế là nàng cứ nhẹ nhàng cắt lấy đầu. Ngày mai, khi nào nàng lại, thuật chuyện cho ta nghe và nhớ nhất là mang cho ta hai con mắt, ta không thích cái quà nào ngoài cái quà ấy đâu.

Công-chúa cúi đầu tuân lệnh một cách kính-cẩn, hứa sẽ không quên nhời dặn. Lão phủ-thủy dẫn công-chúa ra tận cửa hầm, cầm cây phủ-việt khế gỗ vào cửa, tảng đá đã tung ra. Công-chúa lẳng mình lên không, bay về phía tỉnh. Hiếu cũng như chiếc bóng bay theo, tay luôn luôn đánh theo với chiếc đĩa thần; công-chúa khắp người đau như dẫn nhưng vẫn cứ lăm tưởng là mưa đá. Nàng luôn miệng rên, bay vội-vã về lâu. Hiếu cũng giở về nhà trọ.

Thủy vẫn ngủ say như chết, cắt xong đôi cánh, chàng quay ra ngủ ngay vì nhọc mệt.

Tảng sáng Thủy dậy. Hiếu cũng dậy ngay, thuật cho bạn nghe rằng đêm qua mình nằm mộng thấy công-chúa nghĩ tới chiếc giấy của nàng ấy và khuyên Thủy nên nói như thế khi công-chúa hỏi :

— Tôi sẽ giả nhời như thế. Biết đâu câu ấy chẳng đúng bởi tôi rất tin ở Chúa, và có lẽ Chúa giúp tôi nên mới khiến anh nằm mộng thấy thế. Dù sao tôi cũng xin vĩnh biệt anh, bởi cái lẽ rõ ràng rằng tôi chẳng có nhiều hy-vọng gặp anh nữa.

Hai người bạn ôm chặt lấy nhau. Thủy trở lại cung vua, chân bước thoăn thoắt.

Gian phòng đông kín những người. Các ông giám quan ngồi trong những chiếc ghế bành rộng để được dễ dàng trong sự kính-cẩn, trước mặt đức vua. Ngài đứng dậy khi Thủy đến, và khóc ngay. Ngài mang sẵn hàng tá khăn tay để chùi nước mắt. Công-chúa ra, cúi đầu chào tất cả hội-đồng, và nàng giơ tay chào Thủy. Phút

ngghiêm-trọng tới. Công-chúa Vân-Trung nhìn Thủy mỉm cười, có vẻ tin rằng Thủy sắp chết.

— Chiếc giầy.

Thủy giả nhời mạnh bạo không run chút nào. Công-chúa mặt tái đi, dần dần trắng như phấn, run rẩy cả người.

Thủy đã đoán trúng!

Tất cả mọi người kinh-ngạc. Lần đầu tiên có một người đoán trúng! Họ vỗ tay reo mừng quên cả giữ lễ trước mặt đức vua. Nhưng đức vua cũng vậy, ngài thích quá nhảy cẫng lên.

III

THUỖY giờ về quán trọ. Khi đi qua nhà thờ, cậu vào cám ơn Chúa, và cầu xin Người luôn luôn giúp đỡ. Hiếu được tin, đặt tiệc ăn mừng bạn.

Nhưng đó mới là bước đầu. Ngày mai Thủy còn phải đoán trúng lần nữa, và rồi lần nữa. Mọi việc cũng xảy ra như tối trước. Thủy đã ngủ và khi công-chúa bay ra khỏi cửa, Hiếu cũng đã theo ngay cạnh mình. Nhưng lần này hiếu đánh với hai chiếc đĩa thần. Không một ai trông thấy Hiếu, trái lại Hiếu nghe rõ hết. Lần này lão phù-thủy bảo công-chúa nghĩ tới chiếc bút tắt tay. Hiếu cũng bảo bạn nói như thế. Thủy lại đoán trúng lần thứ hai. Tất cả triều-dinh vui sướng như điên dại. Còn công-chúa ngất đi trong ghế, lo lắng và tức giận làm ghen cồn nằng lại. Suốt ngày nàng không thốt ra lấy một nhời.

Còn một lần nữa, nếu Thủy đoán trúng, Thủy sẽ được công-chúa Vân-Trung làm vợ và được nối ngôi vua; nhưng chẳng may nếu đoán sai, Thủy cũng phải chết, và đôi mắt cậu sẽ là món ăn ngon của lão phù-thủy.

Tối đến, sau khi đã cầu-nguyện, Thủy đi ngủ ngay.

Hiếu lại buộc chặt đôi cánh bạch-ngà vào vai ; nhưng lần này chàng mang theo ba chiếc đĩa thần và cả thanh kiếm báu. Hiếu bay về phía cung-diện. Trời tối đen như mực. Giông tố nổi âm ầm. Những lò sưởi thì nhau đổ rơi xuống mái nhà. Trong vườn cảnh, những thân cây to lớn lũng-lẳng các bộ xương đều gãy gập như sậy. Tiếng sét nổ liên tiếp nhau như tiếng trống thúc trận của đội quân ma quỷ. Cánh cửa mở. Công chúa bay ra. Nàng xanh như một người chết. Bão táp làm nàng hồi sắc mặt. Nàng mỉm cười trông quang cảnh trung quanh bị tàn phá bởi những luồng gió dữ dội. Áo quàng của nàng cuộn lại và bay tung lên kêu phàn phật. Hiếu với ba chiếc đĩa thần đánh xuống hết sức mạnh làm công chúa kêu rên vì đau đớn. Nàng tưởng rằng không tài nào tới núi được. Nhưng sau nàng tới nơi với bao sự cố gắng.

— Công-chúa bảo lão phù-thủy :

— Thật không bao giờ tôi thấy một trận bão như vậy, những hòn mưa đá to như quả trứng, luôn luôn đập vào mặt tôi. Người trông, mặt tôi đầy máu. Và còn cái thằng ấy nữa, lần này nó cũng đoán trúng ! Người làm thế nào ? Nếu ngày mai nó cũng đoán trúng, tôi đành hết phép, và không bao giờ tôi còn có thể trở lại trái núi này được nữa.

— Nàng không lo, lần này thì nó phải chết, phải chết. Ta đã nghĩ một vật mà nó không tài nào đoán được. Nhưng việc gì mà vội, ta hãy vui đã.

Lão nói xong, cầm tay công-chúa nháy vài vòng ở giữa túi quỷ lùn đang quay quồng với mớ lửa trên đầu. Những con nhện đỏ sáng rực, trên bức tường, hết bò lên lại bò xuống một cách điên cuồng. Các đóa hoa màu hồng rung-rinh trên thân cây. Những nhạc-công ;

rắn, cú, cào cào cùng lên tiếng. Thứ tiếng ghê gớm ấy làm công chúa bình tĩnh lại dần. Sau cùng công-chúa tỏ ý muốn về vì nàng sợ việc đi vắng lâu sẽ có người biết.

Hình như nghi-ngờ tui lùn, lão phù-thủy không dặn công chúa gì cả về vật phải nghĩ ngày mai. Lão đi theo công-chúa một thôi đường.

Hai người bay ra khỏi động. Bão vẫn găm thét, Hiếu luôn luôn theo sát cạnh lão phù-thủy và tay đánh mạnh ba chiếc đũa thần như máy. Lão không ngớt mồm rủa những cái làm lão đau mà lão cũng tưởng là mưa đá.

Gần tới cung-diện, lão chào công-chúa và nói thăm vào tai nàng: « Nghĩ tới cái đầu ta ». Hiếu lúc nào cũng rình nên nghe rõ. Công-chúa giở vào lầu; còn lão định quay về liền bị Hiếu nắm chặt lấy chòm râu dài, đưa nhanh một nhát kiếm, chặt ngay được đầu lão làm lão không kịp đọc phép để cứu mình.

Hiếu vứt xác hăn xuống ao, cái đầu chàng gói lại trong vài lần vải, mang về nhà trọ, rồi đi ngủ.



Thầy nổi ngôi báu trị vì muôn dân.

Sáng dậy, Hiếu giao cho bạn cái gói và căn dặn khi nào công chúa cất tiếng hỏi thì hãy mở.

Gian phòng chật như nêm. Những cái đầu chụm vào nhau như mớ rễ cây quăn lại. Các giám-quan ngồi im lặng mỗi vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng. Đức vua bận quần áo mới ; đai vàng và cây phủ-việt đều sơn màu trắng vì Ngài mong rằng những việc ghê-gớm của con Ngài tới ngày nay là hết. Công-chúa mặt tái xanh, run lên vì giận dữ. Nàng vận toàn đồ đen, hình như nàng định đi đưa ma một người nào.

— Ta nghĩ gì ?

Tiếng công-chúa run-run vì nàng hầu như không tự tin mình nữa.

Thủy giờ chiếc gói vải và thông-thả mở ra. Cậu sợ nhẩy lùi lại khi nhận thấy chiếc đầu lâu ghê-gớm của lão phù-thủy. Tất cả mọi người đều giật mình sợ hãi vì chiếc đầu lâu như thu lại tất cả cái gì rùng-gợn của địa-ngục.

Công-chúa lặng người đi như một pho tượng, hồi lâu mới tỉnh lại. Nàng từ từ đứng dậy, mắt cúi xuống, ướt đẫm. Thất bại, nàng bước thẳng lại phía Thủy, giờ tay ra và nói :

— Người bây giờ là chồng ta, chiều nay sẽ làm lễ cưới.

Nói xong nàng khóc nức lên.

Đức vua thích quá, hét to :

— Đây là điều ta mong. Chiều nay ! Ta bằng lòng lắm. Trời ! Ta vui sướng vô cùng.

Sau tiếng vua nói, tất cả hội đồng reo hò. Am-nhạc nhà binh nổi dậy. Tiếng chuông réo vang. Những người bán hàng, cho không các thứ hoa quả, cả những đứa trẻ con hồn láo họ ghét thậm tệ cũng được phần. Toàn

tỉnh rộn rịp. Đức vua sai giết hàng trăm bò và bao nhiêu là : lợn, gà, vịt. Các thùng rượu nho ganh nhau chảy suốt ngày. Ai mua ở hiệu một xu bánh, cũng được biếu thêm sáu miếng bánh to nữa và một chiếc bánh ngọt thượng hạng. Tối tới cả tỉnh sáng rực. Lính thì bắn súng thần công ; trẻ con hò nhau đốt pháo. Người ta ăn uống như suốt một tuần lễ phải nhịn đói. Họ chúc lẫn nhau không thiếu gì nhời tốt đẹp. Những người không say, đi nhẩy suốt đêm.

Trong cung vua cũng vậy, các quan và các bà mệnh phụ hết khiêu-vũ lại hát, vô cùng vui vẻ.

Công-chúa vẫn còn là phù-thủy, dù nàng đã hết phép. Điều ấy làm Thủy buồn rầu. Hiếu nhận thấy, rút đưa bạn ba chiếc lông cánh chim bạch-ngà với một lọ nước phép và dặn rằng :

— Chốc nữa khi một mình công-chúa trong phòng, anh bắt thình lình ôm lấy nàng ném vào trong bể tắm ba lần. Trong bể anh đổ cạn lọ nước phép với cho ba cái lông bạch-ngà này vào. Sau khi ấy, nàng sẽ yêu anh thắm-thiết mãi mãi.

Thủy làm theo nhời bạn. Công-chúa bị ném lần đầu tiên vào bể nước, cất tiếng kêu giợn người. Nổi lên mặt nước nàng hiện hình là con hắc-ngà, hai mắt lóng-lánh, và hai cánh đập vỗ điên cuồng. Thủy dùng sức ném luôn. Lần này con hắc-ngà lại đổi màu thành con bạch-ngà, nhưng nơi cổ còn một vòng lông đen. Thủy cất tiếng cầu nguyện, ném theo lần thứ ba. Lần này con bạch-ngà biến nguyên-hình công-chúa. Công-chúa Vân Trung bây giờ xinh đẹp gấp mười lần trước. Nàng sung sướng ôm ghì lấy cổ Thủy, mắt tràn lệ. Nàng cảm ơn chồng phá được phép đã làm cho nàng thành độc ác.

Ngày hôm sau, đức vua và dân toàn tỉnh lượn xung quanh cặp vợ chồng mới cưới, chúc tụng cho hai người được sống lâu và đông con. Người cuối cùng là Hiếu, tay cầm gậy, lưng đeo va-li. Thủy chạy, giang tay riết chặt lấy bạn, cầu xin bạn ở lại, đừng đi, để cho cậu được báo ơn. Nhưng Hiếu lắc đầu, cất tiếng dịu-dàng nói :

— Không được Thủy ạ. Ngày của tôi đã hết. Tôi đã giả được nợ, tôi mãn nguyện lắm rồi. Thủy có còn nhớ cái xác suýt bị hai người ném ra ngoài đường không. Thủy đã cho tất cả tiền của Thủy cho chúng để cái xác được nằm yên trong quan tài. Cái xác ấy, là tôi đây !

Sau nhời nói, người bạn biến mất.

Suốt một tháng, người ta ăn uống, nhảy hát. Thủy và công-chúa hết sức thương yêu nhau.

Đức vua đã hết lo phiền, khi người bề dạn cháu trong lòng cho chúng nghịch-ngợm chiếc đai vàng và cây phủ-việt. Về sau Ngài chết một cách êm-ái vì tuổi đã cao. Thủy được tôn lên làm vua, cai trị một nước.

Andersen

VƯƠNG-THANH

(dịch-thuật)

Hiện nay báo Truyền Bá không giao cho ai làm cô-động-viên, các bạn đọc-giả chú ý. Giấy đắt và khó mua, các đại-lý chỉ nên lấy đủ báo bán thôi, báo ế sẽ không trả lại được.

TRUYỀN BÁ SỐ TẾT

ĐÓ LÀ MỘT SỐ BAO... (xem T. B. số sau)

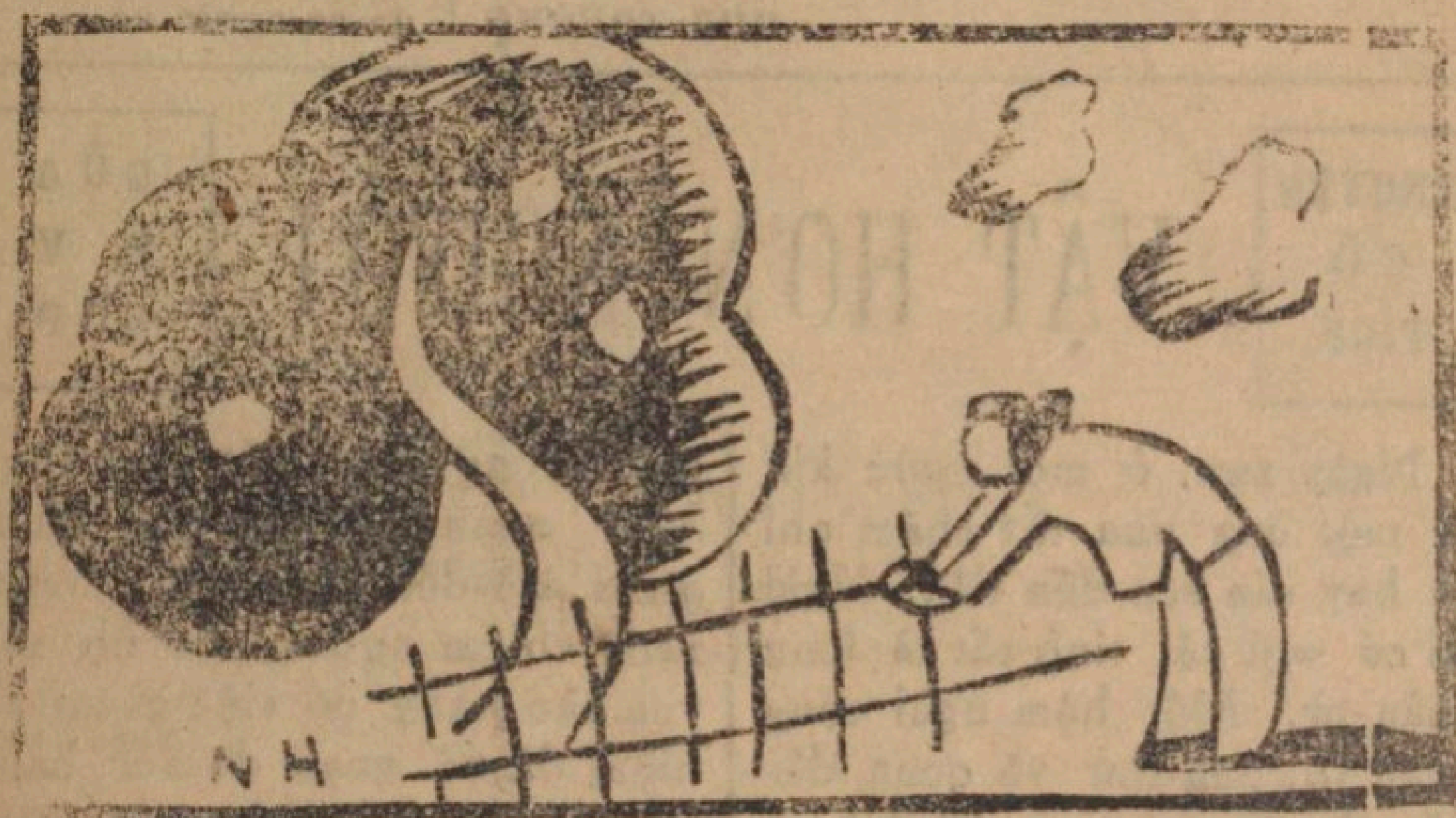
BÀ LÃO CẦU NGUYỆN CHO BẠO CHÚA

Ở xứ Syracuse đất Sicile, có một bà lão ngày nào cũng vào đền cầu nguyện cho bạo quân xứ ấy, là vua Denis, được sống lâu. Vua truyền gọi đến. Bà ấy nói rằng : « Tôi sống đã lâu đã trải nhiều đời bạo-quân mà cứ thấy người trước đã ác thì người sau lại ác hơn nữa. Xưa nay, tôi chưa

thấy ai đáng ghét hơn ngài, vậy tôi chắc rằng người nối ngôi ngài có lẽ lại bạo ngược hơn, cho nên tôi cầu giới hãy thông thả đừng cho người ấy đến vội ».

Bà lão ấy rất biết điều, và kẻ khôn ngoan đều nghĩ rằng đàn cừ khôn thì nên để cho người chần già gọt lông, kéo nhỡ gặp phải người khác trẻ hơn nó gọt sát quá.

TẤN KIỂM dịch



KỶ NÀY

Các bạn tìm câu tục-ngữ hợp với tranh trên này.

KỶ TRƯỚC

Công cha như núi thái sơn,

ÔNG TRẦN BÌNH-TRỌNG

Quân reo ngựa hí ầm ầm,
 Tiếng gươm giáo chạm vang ầm bốn phương
 Tuân lời Hưng-đạo đạt-vương,
 Ông Trần-bình-Trọng can đường quân
 Mông.

Trải qua bao trận vẫy-vùng,
 Ông từng tỏ tiếng anh hùng nước Nam.
 Tưởng nay ca khúc khải-hoàn,
 Nào ngờ bị giặc Thoát-Hoan bắt về.
 Bằng lời nửa dỗ nửa đe,

« Tướng quân có muốn theo về tôi chăng? »
 Nhưng ông nổi giận mắng rằng :
 « Lòng ta sắt đá hỡi thằng Thoát-Hoan ! »
 Thà rằng làm quỷ nước Nam,
 Còn hơn sung-sướng làm quan bên mày ! »
 Nghe lời chua chát sấu cay,
 Thoát-Hoan nổi giận giết ngay tức thì,

Than ôi ! Sóng gió bất kỳ.
 Ông Trần bình-Trọng chết vì nước Nam.
 Ngàn năm lưu tiếng danh thơm,
 Thà theo nước Việt còn hơn theo Tàu !

HUY-THƯỜNG

TIN TỨC TRUYỀN BA

Bạn Hug-Thường. —
 Đã nhận được bài.

B. Doan-hữu-Thanh.
 — Truyện tôi đã đủ
 rồi. Bạn nên gửi kịch
 vui ngắn và những
 sự thú tời lặt vặt.

Bạn Vương-Thanh.
 — Đã nhận được 2
 truyện ngắn và có
 thư riêng về R.C.

Bạn Bùi-danh-Dưỡng
 — Hay. Đ. C. N. cứ
 gửi.

B. T. v. Bích. — Độ
 3 t. R. 23. Không có
 pb. giá độ 5h.

Bạn An Sĩ. — Đã
 nhận được.

Bạn Nguyễn Tâm. —
 Truyện C.V.M. không
 đăng được. Sự tchí ấy.
 đã có người kể.

TRUYỆN
CỒ
TÍCH

VẬT HỒN NGƯỜI

CỦA
P. V.
ĐỐP

Ngày xưa, ở một nước kia
 có một ông vua rất chăm chỉ
 và hay săn sóc đến dân. Ngài
 lại có một cái tính tốt là lòng
 nhân-từ. Một hôm ngài cùng
 quan thượng-thư và quan đô-
 đốc đi săn ở rừng Vạn-hoa-
 Cương. Vạn-hoa-Cương vốn
 là một cái rừng rất ghê-gớm
 có nhiều chim muông cùng ác-
 thú. Đi được một lúc, thì

ngài trông thấy một cái hang.
 Vốn quan thượng-thư cùng
 quan đô-dốc có lòng muốn
 xâm chiếm nước, nên họ xui
 vua vào hang. có việc gì nguy-
 hiểm đã có quan đô-dốc bảo-
 hộ. Vua nghe lời vào trong
 ấy, đi được một quãng thì
 nghe thấy tiếng rên lên khừ-
 khừ. Lòng nhân-từ làm tăng
 thêm lên cái lòng can đảm của

vua. Vua vào sâu hơn thì thấy hai con sư-tử bị đè lên bởi một miếng đá. Vua liền sai lính khiêng ra và lấy nước cho nó uống xong vua ra về. Về tới dinh, vua lấy làm sung sướng vì làm được một việc có ích.

Cách mấy tháng sau, quan thượng-thư và quan đô-đốc binh quyền ở cả trong tay, chờ đến ngày ấy, tháng ấy, năm ấy, giờ ấy sẽ khởi loạn. Nào ngờ hôm ấy hai con sư-tử đi qua đấy nghe thấy tiếng thì thăm và hình như quen quen, nó mới đứng lại và đề ý nghe và biết ý của hai quan. Hôm

ấy là ngày mồng 3 tháng 5 vào giờ thìn thì bỗng có hai con sư-tử vào dinh của vua vào rừng Vạn-hoa-Cương. Hai con vật ấy nuôi vua trong ít lâu và hai con vật làm cho hiểu ý là quan thượng-thư và quan đô-đốc đã chiếm ngôi vua. Cách ít lâu, nó mới vào thăm vua mới. Vua tưởng nó đến thăm thật mới ra đề đón, ai ngờ một con nhảy lại vỗ vua mới và một con vỗ quan đô-đốc. Đoạn hai con vật rước vua cũ về đặt lên ngôi như cũ.

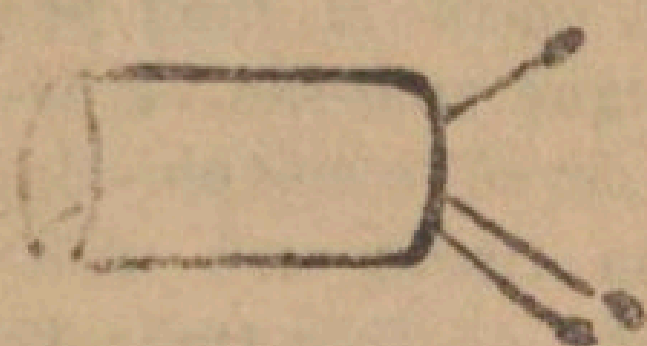
PHẠM VĂN-ĐỐP

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA BẢO TRUYỀN BA

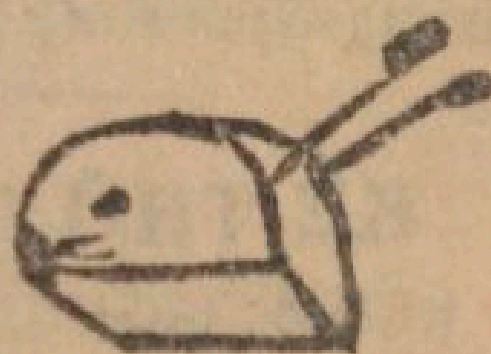
CON THỎ

Bạn tìm lấy một cái nút chai dài độ 0m025, bạn lại tìm lấy 5 que diêm (cắt bớt đi), bạn cắm vào cái nút chai (theo hình I). Song bạn tìm một mảnh nút chai nữa, bạn cắt thành một khoanh tròn rồi cắt làm đôi hình như bán nguyệt thành hình đầu chú thỏ. Bạn lấy mực vẽ mắt và râu, rồi kiếm hai que riêm nữa cắm lên đầu thành hai tai... (hình II). Đoạn bạn chỉ còn lấy một cái kim gai khế, bạn cắm từ đầu con thỏ xuống dưới ngực thỏ (hình III). Thế là bạn đã có một chú thỏ rất đẹp để trên bàn học...

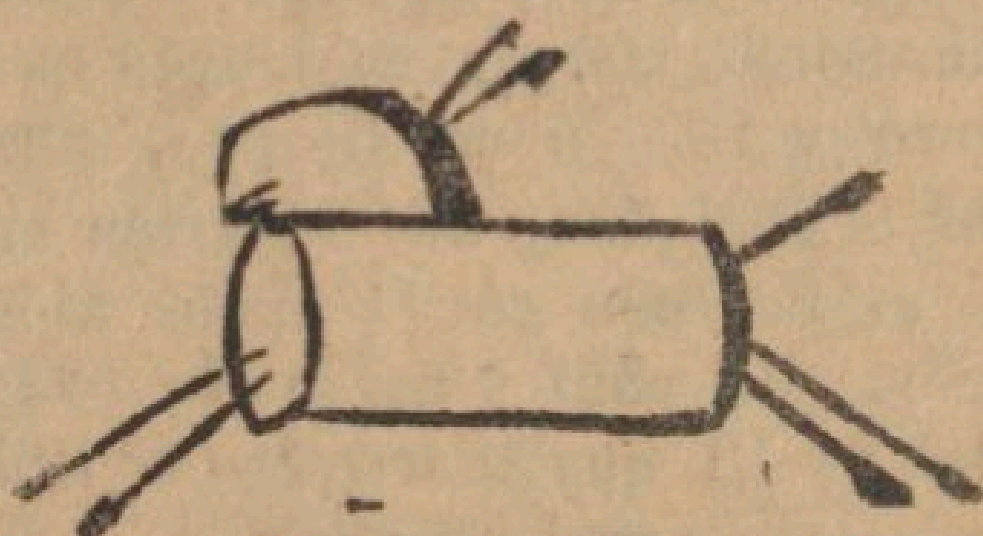
HUÂN-VIỆT



HÌNH I



HÌNH II



HÌNH III

BẠN CÓ BIẾT...

Ngày 11 Novembre 1918 : lễ đình chiến đã ký xong ở Rethondes.

Ngày 13 Novembre 1891 : Chiếc gậy thép đầu tiên đặt dưới đáy nước từ Calais đến Douvres.

Ngày 21 Novembre 1806 : Nã-phá-Luân hạ lệnh phong tỏa Đại-lục.

Ngày 24 Novembre 1929 G. Clément-ceau chết.

Ngày 27 Novembre 1824 : Alexandre Damas fils, chết.

NG. OANH

PHI-CÔNG TRẺ NHẤT HOÀN CẦU

Đó là cậu Georges Leboucher, học trò trường Trung-học Coutances mới 13 tuổi đã giạt được bằng cầm lái máy bay. Cậu đã cầm lái chiếc Potez 60 trong 6 giờ 55 phút một cách rất hoàn-toàn, khiến ai cũng phải phục tài-nghệ xuất-sắc và hy-vọng sau này cậu sẽ là một phi-công đại tài.

Còn tương trẻ nhất thế-giới thì hẳn về Trần-Quốc-Toàn nước ta, mới 16 tuổi đã vác giáo « phá cường-địch » mà « báo hoàng ân ».

KẺ THÙ CỦA CÂY

Không phải là riu của người kiếm củi mà là những ôn-văn-sĩ có tiếng, vì phải nhiều giấy dùng để in sách đều làm bằng cây cưa.

Người ta đã tính rằng ở nước văn-minh, một quyển truyện hay thường in 1 triệu 40 pho, như thế là phải dùng hết 11 triệu ki-lô giấy. Muốn có 11 triệu ki-lô giấy, phải chặt 4 nghìn cây. Vậy tính ra 10 quyển truyện có thể làm mất được 1 cái rừng.

ANH-TÙNG

Phải nên theo thời

Tôi biết nhiều người đắm đắm nhìn về quá khứ, bỏ phí cả nguyên-lực để đối phó với đời, đáng nhẽ ra nguyên lực ấy dùng để làm việc cho hiện tại và tương lai. Lúc còn trẻ thì họ tiếc cái thú ngây thơ lúc thơ ấu ; khi đã thành người thì họ tiếc cái hăng hái lúc thiếu thời ; khi đã già thì họ tiếc cái hăng hái của thời cường-tráng. Không có một tuổi nào là họ biết theo thời ; mỗi tuổi thấy họ chán nản nghĩa là vô dụng, lười nhác. Chúng ta có muốn bước một bước mạnh thì chớ nên bước vào chỗ không, phải bước vào chỗ thực.

Sung sướng thay những người nào biết thích thời. Nhưng mà cái thời của ta, dầu nó không ưa ta, dầu ta không cố ưa nó được, thì ta cũng cố hợp với nó.

Theo thời không phải là nhận những ý-kiến mà ta cho là sai nhầm, không phải là nhận những dĩ-nhiên mà ta cho là không hay. Theo thời không phải là theo những sự không hay, ấy là nhìn nhận những điều-kiện của đời mới và những căn-cứ mới đặt ra của người cùng thời với ta. Giữa khoảng dĩ-vãng và tương lai còn có hiện tại : bổn-phận của ta là ở đó.

Mỗi thời có một nhiệm-vụ, phải theo đuổi nhiệm-vụ ấy, phải yêu thời ấy.

TÂN-KIỆM (dịch)

CÂU ĐỐ

1.) Trúc mọc giăng hàng.
Ve kêu thánh thót
Gà què nhảy nhót một chân.
Ai ơi dịch lại cho gần
Đề tôi chấm chút kéo chân tôi què.
(Đố là cái gì ? Đố dùng học trò)

2.) Trên thì gia-cát cầu phong.
Dưới thì lập trận hỏa công đánh Tào
Hai bên tả, hữu đánh vào.
Đánh cho Tào chết, Tào nhào
xuống sông.

(Đố là cái gì ?)

3.) Không giồng mà mọc (1)
Không học mà hay (2)
Không vay mà giả ()
Không vả mà xưng (4)
Không bưng mà kín (5).
(Đố là cái gì ?)

4.) Vừa bằng tấm cửa, đâm ngựa
giữa trời.
(Đố là cái gì ?)

5.) Bán hàng không được mời
khách.

Bán đất không được thêm.

(xem trả lời kỳ sau)

Ở đâu ? Tại sao ? Ai ? Thê nào ?

Sa mạc nào trên thế giới chưa có ai vượt qua nổi ?

Ấy là sa-mạc Dahna ở Arabie, đối diện với biển Oman.
Ai bày ra thu lời tiêm ?

Franklin, một nhà thông thái Mỹ đã từng chiến-đấu vì nền
tự-chủ của dân Hoa-kỳ, sinh năm 1706 và mất năm 1790.

Ai là người trước tiên biết lưu-động-chất có sức mạnh ?

Chính nhà kỹ-hà-học thời cổ Archimède sinh năm 287 trước
Thiên-chúa giáng sanh, ở Syracuse. Đó cũng nhờ một sự tình
cờ mà thôi. Nguyên một hôm đi tắm, Archimède nhận thấy tay
chân đề trong nước nhẹ hẳn đi. Bởi đó, ông ta mới quả quyết
rằng : « Bất cứ vật gì đề vào chất lưu-động đều phải chịu một
sức lực đẩy thẳng lên ; sức ấy bằng sức nặng của chất lưu-động
ấy choán chỗ ». Nhờ cuộc khám phá ấy, nên bây giờ mới có
bị vật khinh-khí-cầu, tiềm-thủy-dĩnh... v.v.

Đ. H. THANH

Muốn gặp giống nhện « xã hội » bạn phải đi tới đâu ?

Xang Paraguay và Venezuela, bạn ạ. Ở đây, bạn sẽ gặp một
giống nhện đen khá to gọi là « Epeire ». Giống này thường
chia ra từng tổp, mỗi tổp đông đến 100 con ; tổ chúng to hơn
cả chiếc mũ, thường treo lủng lẳng dưới cành cây cao nhất.
Chúng rất khăng khít với nhau ; nhiều khi ta gặp chú g đi từng
dàn dài tới 5, 6 thước trông như một sợi chỉ.

XUÂN-CHÍNH VÀ HOÀNG-NHÃ

MỜI XUẤT BẢN

HÂN NGÀY XANH

của *HOÀNG-CẨM*

NHỮNG TÁC-PHẨM HAY — Giá 0\$95

NHÀ VĂN HIÊN ĐẠI

PHÊ BÌNH VĂN HỌC

Của *VŨ NGỌC-PHAN* — Tủ sách Tao Đàn

Mỗi quyển : 2\$ — Bản đặc biệt lụa đỏ : 10\$

SAU PHÚT SINH LY

Tiền-thuyết của *LE VAN-TRUONG*

Những Tác-Phẩm Hay. — Giá bán 0\$70

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phòng ngừa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giá 305